UBND TỈNH QUẢNG TRỊ **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-SKHĐT *Quảng Trị, ngày tháng năm 2024*

**BÁO CÁO**

**Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư công trình:**

**Kè chống sạt lỡ bờ sông Đakrông đoạn qua địa bàn huyện Đakrông**

Kính gửi: UBND huyện Đakrông.

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Tờ trình số 17/TTr-UBND ngày 23/01/2024 của UBND huyện Đakrông về việc thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Kè chống sạt lỡ bờ sông Đakrông đoạn qua địa bàn huyện Đakrông. Sau khi nghiên cứu hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án như sau:

**Phần thứ nhất**

TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH

1. Tờ trình đề nghị thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (số 17/TTr-UBND ngày 23/01/2024)

2. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công.

3. Báo cáo thẩm định nội bộ của UBND huyện Đakrông (số 36/BC-UBND ngày 23/01/2024).

**II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ THẨM ĐỊNH**

1. Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

2. Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

3. Căn cứ Quyết định số 1739/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng chính phủ về việc hỗ trợ từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2023 cho một số địa phương khắc phục hậu quả thiên tai, sạt lở;

4. Văn bản số 250/UBND-TH ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh về việc giao lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án sử dụng nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2023;

5. Văn bản số 297/UBND-TH ngày 15/01/2024 của UBND tỉnh về việc khẩn trương tổ chức thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án sử dụng nguồn vốn dự phòng NSTW năm 2023;

6. Các văn bản liên quan khác.

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. Đơn vị chủ trì thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Đơn vị phối hợp thẩm định: Ban Kinh tế Ngân sách – HĐND tỉnh, Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng BCH Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (Các đơn vị có mời nhưng không tham dự gồm: VP UBND tỉnh, Sở Tài chính).

3. Hình thức thẩm định: Tổ chức hội nghị thẩm định.

**Phần thứ hai**

Ý KIẾN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN

I. MÔ TẢ THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Kè chống sạt lỡ bờ sông Đakrông đoạn qua địa bàn huyện Đakrông.

2. Dự án nhóm: C.

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị.

4. Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị.

5. Đơn vị lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: UBND huyện Đakrông.

6. Quy mô đầu tư: Xây dựng kè chống sạt lở bờ Bắc sông Đakrông đoạn qua thị trấn Krông Klang dài khoảng 500m.

7. Địa điểm thực hiện: Thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông.

8. Tổng mức đầu tư dự án: 10.000 triệu đồng (Mười tỷ đồng).

9. Nguồn vốn đầu tư: Dự phòng Ngân sách trung ương năm 2023 hỗ trợ cho một số địa phương khắc phục hậu quả thiên tai, sạt lở.

10. Thời gian thực hiện: 2024.

11. Hình thức đầu tư: Đầu tư công.

**II. Ý KIẾN CỦA HỘI NGHỊ THẨM ĐỊNH**

Ngày 18/01/2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức Hội nghị thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư công trình Kè chống sạt lỡ bờ sông Đakrông đoạn qua địa bàn huyện Đakrông. Hội nghị đã thống nhất yêu cầu điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện hồ sơ dự án theo Biên bản kết luận Hội nghị*.*

**III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ dự án đã được UBND huyện Đakrông hoàn thiện theo ý kiến Hội nghị thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo như sau:

**1. Sự cần thiết đầu tư dự án:**

Do ảnh hưởng của lũ, lụt hàng năm, bờ Bắc sông Đakrông đoạn qua địa bàn thị trấn Krông Klang bị sạt lỡ nghiêm trọng, ngày càng lấn sâu vào đất sản xuất của nhân dân, từ năm 2020 đến nay mỗi năm bờ sông xói lỡ, lấn dần từ 15m ÷ 20m làm ảnh hưởng đến tài sản, đất canh tác của các hộ dân khu vực này. Vị trí này hàng năm vào mùa mưa bão, đặc biệt lũ tiểu mãn thường chịu tác động trực tiếp của sóng nước và gió bão nên thường xuyên gây sạt lở bờ sông, đây là vị trí xung yếu cần được xây dựng kiên cố để bảo vệ bờ sông, chủ động phòng, chống và hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra. Đặc biệt, từ đầu năm 2023 đến nay, thiên tai cực đoan, diễn biến bất thường và trái quy luật cùng với các đợt thiên tai lịch sử xảy ra trước đó đã và đang làm cho bờ sông vốn đã sạt lở phức tạp, nay ngày càng trầm trọng hơn, uy hiếp trực tiếp đến tính mạng, tài sản, công trình, đất thổ cư và sản xuất nông nghiệp của người dân ven sông.

Các vị trí sạt lỡ xung yếu đã được cử tri các địa phương nhiều lần đề xuất cần phải có phương án xử lý, khắc phục nhằm ổn định cuộc sống người dân, bảo vệ tính mạng tài sản cũng như cơ sở hạ tầng trong các điểm trọng yếu (báo cáo số 78/BC-ĐĐBQH ngày 18/5/2023 của Đoàn đại biểu Quốc Hội tỉnh Quảng Trị; thông báo số 221/TB-UBND ngày 05/10/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị; báo cáo số 21/BC-HĐND ngày 18/11/2021 của HĐND huyện Đakrông). Thực trạng thiệt sạt lỡ đã được UBND tỉnh báo cáo Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai tại Báo cáo số 201/BC-UBND ngày 25/8/2023 về tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh Quảng Trị từ đầu năm 2023 đến nay và đề xuất nhu cầu hỗ trợ từ ngân sách Trung ương.

Do vậy, việc đầu tư xây dựng Kè chống sạt lỡ bờ sông Đakrông đoạn qua địa bàn huyện Đakrông là là rất cần thiết và phù hợp với đối tượng, phạm vi sử dụng nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2023 hỗ trợ cho một số địa phương khắc phục hậu quả thiên tai, sạt lỡ theo Quyết định số 1739/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng chính phủ.

**2. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định:**

a) Sự tuân thủ về hồ sơ trình thẩm định, bao gồm:

- Tờ trình đề nghị thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo Mẫu số 05, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ.

- Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 31 của Luật Đầu tư công, phù hợp với Mẫu 04 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ và đã giải trình, điều chỉnh, bổ sung các nội dung theo kết luận Hội nghị thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư ngày 18/01/2024.

- Báo cáo thẩm định nội bộ theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ: Đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 4, Điều 9, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ.

b) Trình tự, thủ tục cơ bản đảm bảo theo quy định tại Điều 27 Luật Đầu tư công 2019. Trong đó:

- Cơ quan lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: UBND huyện Đakrông (Văn bản số 250/UBND-TH ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh).

- Cơ quan thẩm định nội bộ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: UBND huyện Đakrông (Văn bản số 250/UBND-TH ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh).

- Cơ quan thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn: Sở Kế hoạch và Đầu tư (Văn bản số 5166/UBND-CN ngày 11/11/2020 của UBND tỉnh).

- Cơ quan thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Sở Kế hoạch và Đầu tư (Văn bản số 5166/UBND-CN ngày 11/11/2020 của UBND tỉnh).

- Cơ quan quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND tỉnh (Khoản 7, Điều 17, Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14).

**3. Sự phù hợp với các mục tiêu chiến lược, kế hoạch và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng, lãnh thổ; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực:**

Việc đầu tư xây dựng kè chống sạt lỡ bờ sông Đakrông phù hợp với các quy hoạch liên quan như sau:

+ Phù hợp với Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1737/QĐ-TTg ngày 29/12/2023: Phù hợp với phương án phát triển hạ tầng thủy lợi, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, có trong danh mục Quy hoạch các công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai Quảng Trị thời kì 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (theo phụ lục XI kèm theo Quyết định số 1737/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ).

+ Phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất của huyện Đakrông được UBND tỉnh phê duyệt tại quyết định số 3235/QĐ-UBND ngày 31/8/2021, Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Krông Klang được UBND tỉnh phê duyệt tại quyết định số 1745/QĐ-UBND ngày 21/8/2014.

**4. Sự phù hợp với tiêu chí phân loại dự án:** Dự án nhóm C thuộc lĩnh vực Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn. Việc phân loại dự án đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Luật Đầu tư công 2019.

**5. Các nội dung quy định tại Điều 31 của Luật Đầu tư công**

**a. Mục tiêu đầu tư****:**

Nhằm tạo điều kiện cho người dân ổn định cuộc sống, đảm bảo an toàn tính mạng người dân và tài sản trong mùa mưa lũ; bảo vệ các công trình công cộng, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, nhà cửa, đất đai của nhân dân trên địa bàn; chủ động phòng, chống, hạn chế tới mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, từng bước nâng cao chất lượng đời sống của nhân dân; tạo điều kiện thuận lợi và chủ động trong công tác cứu hộ, cứu nạn khi có thiên tai xảy ra; góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

**b. Quy mô đầu tư:** Thống nhất nội dung quy mô đầu tư đề xuất tại mục I.6 phần 2 của báo cáo này

**c.** **Hình thức đầu tư:** Đầu tư công.

**d.** **Phạm vi, địa điểm, diện tích cần sử dụng:**

- Phạm vi của dự án: Phạm vi xây dựng dự án là toàn bộ bờ Bắc sông Đakrông đoạn qua xã thị trấn Krông Klang huyện Đakrông dài khoảng 500m (Tọa độ điểm đầu: 1845359.128; 567721.379, điểm cuối: 1845483.358; 568175.831). Phạm vi dự án không trùng lặp, chồng lấn với các dự án khác đã được phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án còn hiệu lực.

- Địa điểm: thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông .

- Diện tích sử dụng đất: Khoảng 1,0ha, trong đó: Đất sông suối khoảng 0,1ha; Đất trồng cây hằng năm khác hiện đã bị xói lỡ khoảng 0,9ha (Đất trồng cây hàng năm khác thuộc quyền sử dụng của người dân khoảng 0,85ha; đất thuộc quyền quản lý của UBND thị trấn Krông Klang khoảng 0,05ha).

Dự án không thực hiện trình tự, thủ tục thu hồi đất, không đền bù, giải phóng mặt bằng (theo báo cáo của UBND huyện Đakrông).

**e) Thời gian, tiến độ thực hiện dự án:** Năm 2024.

**f) Phương án lựa chọn công nghệ chính:** Không.

**g) Giải pháp bảo vệ môi trường:** Dựán thuộc đối tượng đánh giá sơ bộ tác động môi trường trong báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Báo cáo đã có đánh giá sơ bộ về tác động môi trường trong quá trì thi công, tác động của công trình sau khi công trình đưa vào sử dụng và đề xuất các giải pháp để giảm thiểu tác động môi trường đảm bảo yêu cầu.

**h)** **Sơ bộ tổng mức đầu tư:** 10.000 triệu đồng (*Mười tỷ đồng*)

Sơ bộ tổng mức đầu tư được xác định theo quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình; Thông tư số 27/2023/TT-BTC, số 28/2023/TT-BTC ngày 12/05/2023 của Bộ Tài chính về việc quy định, chế độ thu, nộp, quản lý sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng là phù hợp, trong đó:

- Chi phí xây dựng: được tính theo suất đầu tư của công trình tương tự trên địa bàn (Kè chống sạt lở bờ sông khóm Làng Cát, thị trấn Krông Klang đã UBND huyện Đakrông phê duyệt tại Quyết định số 3393/QĐ-UBND ngày 14/12/2022).

- Chi phí tư vấn, chi phí khác, chi phí dự phòng: Được tính theo tỷ lệ định mức quy định hiện hành.

**i) Nguồn vốn và khả năng cân đối vốn:**

- Nguồn vốn: Vốn dự phòng Ngân sách Trung ương năm 2023 hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, sạt lở (theo Quyết định số 1739/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ). Việc sử dụng nguồn vốn này để thực hiện công trình là phù hợp với quy định tại điểm a, khoản 2, điều 10 Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13.

 - Khả năng cân đối vốn: Nguồn vốn đầu tư công trình là 10.000 triệu đồng, phù hợp với Văn bản số 250/UBND-TH ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh, đảm bảo khả năng cân đối vốn để thực hiện công trình.

 **k) Dự kiến bố trí vốn:**

 *ĐVT: Triệu đồng*

|  |  |
| --- | --- |
| **Năm** | **Vốn dự phòng NSTW năm 2023 hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, sạt lỡ** |
| 2024 | 10.000 |
| **Tổng** | **10.000** |

l) Khả năng thu hồi vốn và trả nợ trong trường hợp vốn vay: Dự án không sử dụng vốn vay.

6. Hiệu quả kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

Dự án kết hợp giữa nhiệm vụ phòng chống sạt lở dọc bờ sông một cách bền vững, lâu dài với cải tạo cảnh quan, môi trường, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập, góp phần xóa đói, giảm nghèo.

**7. Tổ chức thực hiện**

* Cơ quan quyết định chủ trương đầu tư: HĐND tỉnh.
* Cơ quan quyết định đầu tư: UBND tỉnh.

- Cơ quan chủ đầu tư: Đơn vị được giao lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đề xuất chủ đầu tư công trình là Ban QLDA, PTQĐ&CCN huyện Đakrông là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 7, Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 (được sửa đổi bổ sung tại Khoản 4, Điều 1, Luật Xây dựng sửa đổi số 62/2020/QH14).

**IV. KIẾN NGHỊ VÀ KẾT LUẬN**

Dự án Kè chống sạt lỡ bờ sông Đakrông đoạn qua địa bàn huyện Đakrông đủ điều kiện trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư. Đề nghị UBND huyện Đakrông trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên*;* **KT. GIÁM ĐỐC**

- UBND tỉnh; **PHÓ GIÁM ĐỐC**

- Ban KTNS-HĐND tỉnh;

- Sở NN&PTNT;

- GĐ, PGĐ Phạm Văn Nghiệm;

- Lưu VT, KTN *(NL).*

 **Phạm Văn Nghiệm**